

Bản án số 185 /2020/ HS-ST  
Ngày: 24/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Thị Thanh Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Tú

Bà Đồng Thị Thanh Hương

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 163/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Phi L**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Phố Đông H, phường Bích Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Phạm Văn K và con bà Hà Thị H1; có vợ Nguyễn Thị D và 01 con; Tiền án, tiền sự: không.

Lịch sử bản thân: Ngày 19/7/2007, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Chống người thi hành công vụ.

- Ngày 10/10/2004, Công an thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình lập hồ sơ đưa đối tượng đi trường giáo dưỡng. Chấp hành xong 01/6/2006.

- Ngày 20/6/2012, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra QĐ số 73 xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 5.000.000đ về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Ngày 19/3/2013, Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra QĐ số 190/QĐ-UBND đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/6/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

2.Họ và tên: **Nguyễn Thành L1**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1983 tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: đường Trương Hán S, phố Ph, phường Phúc Thà, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Nguyễn Văn C1 và con bà Bùi Thị Th; có vợ: Lê Thị Tr1 và 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Lịch sử bản thân: Ngày 15/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù giam + phạt tiền 5.000.000đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 06/2/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/6/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

3.Họ và tên: **Lại Thanh T**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1977 tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Phố Ph, phường Phúc Thà, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Lại Như Ng và con bà Kiều Thị V; có vợ Nguyễn Thị H2 và 01 con; Tiền án: Ngày 27/9/2013, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 7 năm 6 tháng tù giam + phạt tiền 5.000.000đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 10/10/2018, Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Lịch sử bản thân: - Ngày 16/7/2003, Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 02/11/2004

- Ngày 06/8/2009, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 02/12/2010

- Ngày 27/8/2012, Công an phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 23/10/2012, Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/11/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

4.Họ và tên: **Phạm M C**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1995 tại tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKKHKT: thôn Thượng N, xã Bình M, huyện Nam Trữ, tỉnh Nam Định

Nơi ở hiện nay: thôn Bộ Đ1, xã Ninh A1, huyện Hoa L, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Phạm Văn Th2 và con bà Nguyễn Thị T2; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/6/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

5.Họ và tên: **Trịnh Ngọc TR**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1991 tại huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Thôn Bồ Đ, xã Ninh A1, huyện Hoa L1, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Trịnh Xuân L2 và con bà Trần Thị Th3; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 26/6/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

*\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Đỗ Chí N, sinh năm 1992; địa chỉ: phố Vạn Thả, phường Bích Đ1, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1990; địa chỉ: phố V, phường Bích Đ1, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Đinh Ngọc A, sinh năm 1977; địa chỉ: thị trấn Y, huyện Yên Kh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Chị Đinh Hiền Th1, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 22, phường Thái Bi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1946; địa chỉ phố P, phường Phúc Thà, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1946; địa chỉ phố P, phường Phúc Thà, thành phố

Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

*\* Người làm chứng:*

- Chị Trần Thị Hi, sinh năm 1981; địa chỉ: Phố P, phường Phúc Thà, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa: Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ông Nguyễn Văn C1, bà Bùi Thị Th có mặt; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Đinh Hiền Th1, và người làm chứng vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/4/2020, Phạm Quý D1, sinh năm 1990, ngồi uống rượu cùng với anh Đỗ Chí N sinh năm 1992 tại nhà một người bạn. Sau đó, Dương rủ N đi mua ma túy về sử dụng. N đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus biển kiểm soát 35M2 - 6133 chở D đi, phố Ngô Q, phường Nam Bì, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình là trụ sở công ty xây dựng Anh Ngọc M do anh Đinh Ngọc A, sinh năm 1977, là giám đốc thì gặp Nguyễn Thành L, Phạm M C; Trần Văn Th sinh năm 1974,. D đi vào nói với L: “*Anh có chỗ nào lấy cho em túi đồ*” (ý của D là nhờ L mua hộ cho túi ma túy đá), L nói: “*Ừ may quá, anh em đang thiếu tiền, anh em gộp chung lấy đồ*”, D đồng ý rồi lấy ra số tiền 400.000 đồng đưa cho Th đang đứng cạnh đó. Sau đó, L nói với C: “*Em còn tiền đấy không gộp tiền vào mua ma túy chơi chung*”, C nói: “*Em còn 200.000 đồng đây*” và đưa cho Th số tiền 200.000 đồng. L lấy điện thoại gọi cho Trịnh Ngọc TR lúc này đang ở nhà tại xã Ninh A1, huyện Hoa L1, tỉnh Ninh Bình, nói: “*Em còn tiền đấy không*”, TR nói: “*Em còn 300.000 đồng*”, L nói: “*Vậy em xem ở đấy có đủ thì lấy một gờ về anh đưa tiền cho*” (ý L nói là TR lấy 01 gam ma túy). Biết TR không có đủ tiền nên L bảo TR đến văn phòng để lấy tiền. Sau đó, TR đi xe mô tô từ nhà đến khu vực ga Ninh Bình thì có Thắng đi ra đưa cho TR 500.000 đồng. Nhận đủ tiền, TR điều khiển xe mô tô sang khu vực cầu Non N thuộc xã Yên B, huyện Ý Y, tỉnh Nam Đ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 800.000 đồng ma túy đá. Mua được ma túy, TR điều khiển xe mô tô về văn phòng công ty đưa cho Thắng mang lên tầng 02 của văn phòng chia gói ma túy ra làm hai phần rồi mang một nửa xuống đưa cho Dương, nửa còn lại Thắng cầm. Sau khi lấy được ma túy, Dương cùng N đi về, khi đi đến khu vực gần cây xăng phường Bích Đ1, thành phố Ninh Bình thì có Phạm Phi L là anh trai của D gọi điện thoại cho N hỏi N và D đang ở đâu. N nói đang đi cùng với D thì L nói D và N đứng chờ L đến

gặp. Khi đến nơi, L biết việc D đi mua ma túy từ chỗ Nguyễn Thành L về để sử dụng nên L đưa xe máy cho D bảo D đi về còn N chờ mình đến, đường Ngô Gi để nói chuyện với Nguyễn Thành L. Khi đến nơi, L đi vào thì gặp Nguyễn Thành L và Lại Thanh T đang ngồi ở phòng khách, L nói: *“Lần sau thằng em em có đến đây thì đừng có đi lấy đồ cho nó”*, L nói: *“Chẳng ai đi lấy đồ cho nó cả, anh em tao góp tiền lại lấy đồ về chơi chung”*. Lúc này D không đi về nhà mà đến thẳng văn phòng công ty ngay sau L. Thấy D đến, L tát nhiều cái vào mặt và chửi D: *“Đây là chỗ mày nói chuyện à”*. Thấy vậy, L chửi và nói: *“Chuyện anh em chúng mày về nhà mà giải quyết”*, L nói: *“Ở cái văn phòng này địt thằng nào dám động vào tao”*, nghe vậy L đứng dậy tay phải cầm gạt tàn thuốc bằng thủy tinh để trên bàn uống nước đập 01 phát vào đầu bên trái của L. Thấy bên dưới phòng khách âm ỉ, C và TR chạy từ tầng 02 xuống lao vào đánh L cùng với L. C cầm chiếc cốc thủy tinh trên bàn ném về phía L nhưng không trúng, đồng thời dùng chân phải đạp vào hông của L. L, C, TR lao vào dùng tay chân đánh L, L cũng dùng tay chân đánh lại nhóm L. Lúc này, có anh Nguyễn Văn M sinh năm 1990, là bạn của L đi đến, thấy 02 bên đánh nhau thì M cùng với N vào can ngăn. L vùng bỏ chạy ra bên ngoài rồi được N chở về nhà.

Khi về đến nhà, thấy đầu chảy nhiều máu, L bực tức nên vào nhà lấy 02 con dao, gồm 01 con dao bầu và 01 con dao dứa quân giẻ bên ngoài rồi ôm vào bụng lên xe mô tô của N. L nghĩ L đã về nhà nên bảo N chở đến nhà L. Khi đi đến nhà L, N ngồi trên xe mô tô còn một mình L đi vào dùng tay đập C1a và nói: *“L ơi có người gửi đồ này”*. Lúc này, ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1946 là bố của L ra mở C1a. Thấy C1a mở hé ra, L chửi: *“địt mẹ mày”* và dùng chân đạp 01 phát trúng vào người ông C1 làm ông C1 ngã ngửa về sau, L tiếp tục dùng tay, chân và dép đánh vào đầu, người ông C1. Thấy chồng mình bị đánh, bà Bùi Thị Th, sinh năm 1948 chạy ra thì L định lao vào đánh nhưng được N can ngăn, kéo L ra ngoài rồi đi về. Khi đi đến khu vực cầu Lim thì L yêu cầu N chở đến số 350, đường Ngô Gi để tìm L.

Sau khi xảy ra xô xát với Phạm Phi L tại đường Ngô Gi thì L cùng với T, Thắng, C, TR, M ngồi nói chuyện về việc xảy ra xô xát với L. Quá trình ngồi nói chuyện, L nhận được điện thoại của vợ là chị Lê Thị Trang, sinh năm 1992 nói việc bố L bị L đánh. L đứng dậy nói: *“Địt mẹ con chó này nó đến nhà anh đánh bố mẹ anh, nay phải đập chết mẹ nó”*. Sau đó, L lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 35B2 - 587.51 chở theo TR để đi về nhà tìm L. Thắng chạy vào chân cầu thang lấy ra 03 con dao và 01 kiếm tự chế đưa cho C ôm trước bụng và

lên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35H8 - 2426 do T điều khiển đi theo xe L. Còn Thắng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35F9 - 6037 chở M đi theo. Nhóm của L đi từ đường Ngô Gia Tự rẽ vào đường Bà Triệu sau đó đi ra đường Nguyễn Huệ hướng về phía cầu Lim để đi về nhà L. Khi đi đến gần cầu Lim, L nhìn thấy xe mô tô của N chở L đi ngược chiều vượt qua mặt nên L điều khiển xe chạy quay lại đuổi theo xe L. T thấy xe L vòng lại thì cũng quay xe đuổi theo xe L, Thắng và M không biết nên đi thẳng đến nhà L. Lúc này, L cũng thấy nhóm của L đi ngược chiều nên bảo N vòng quay xe lại. Xe của L đi đến dừng lại song song với xe của L. L để xe đổ nghiêng ra đường rồi cùng TR lao về phía L. L nhảy xuống khỏi xe của N, hai tay cầm 02 con dao lao về phía L, TR còn N vẫn ngồi trên xe mô tô, đi vào trong ngõ gần đó và không tham gia đánh nhau. Thấy L cầm dao, TR nhặt 02 cục đá ở dọc đường ném về phía L nhưng không trúng, hai bên giằng co đuổi đánh nhau. Lúc này, Lại Thanh T điều khiển xe chở Phạm M C đi đến thấy L, L và TR đang đuổi đánh nhau, C xuống xe đưa cho TR 01 con dao rồi vút 01 kiếm tự chế xuống đường còn tự mình cầm 02 con dao lao vào đánh L. Thấy TR cầm dao, L bảo TR đưa dao cho mình, TR đưa dao cho L rồi nhặt 01 kiếm tự chế dưới mặt đường. L cầm dao chém 02 nhát trúng cẳng tay trái của L làm rơi con dao L cầm ở tay trái. Thấy vậy, L quay đầu bỏ chạy về hướng cây Xăng đi vào đường Bà Triệu. L cầm dao chạy đầu tiên, sau đó đến C cầm 02 dao, TR cầm 01 kiếm tự chế chạy theo sau và T không cầm gì chạy sau cùng để đuổi đánh L. Quá trình đuổi đánh nhau, L bị vấp ngã, thấy vậy L quay lại cầm dao chém vào mạn sườn trái của L, C và TR cầm dao cùng lao vào chém L thì L tiếp tục bỏ chạy, T nhặt 01 cục đá trên đường ném L nhưng không trúng. L chạy vòng ngược lại từ đường Bà Triệu ra đường Nguyễn Huệ, TR cầm kiếm chạy đầu tiên chém L nhưng không trúng thì bị vấp ngã, nên đã ném kiếm về phía L nhưng không trúng. Thấy nhóm của L đông người, L bỏ chạy và lên xe mô tô của N đang đứng chờ sẵn gần đấy rồi được N chở đi. Thấy L bỏ chạy, T tiếp tục nhặt 01 cục đá ở đường ném về phía L nhưng không trúng. Nhóm của L không đuổi theo L nữa thì TR đi xe mô tô vào bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình đến chỗ bố của L đang cấp cứu còn L, C và T đi về văn phòng công ty tại số 350, đường Ngô Gia Tự để băng bó vết th1 cho L. Sau khi bỏ chạy, Phạm Phi L được Đỗ Chí N đưa vào bệnh viện Quân Y 5 để cấp cứu.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng liên quan gồm: Tại hiện trường ở số nhà 350, đường Ngô Gia Tự, phố Ngô Quyền, phường Nam Bình, thành

phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình thu giữ 01 ống kim loại dài 78,5 cm, đường kính 02 cm; 01 ống kim loại dài 83 cm, đường kính 02 cm; 01 thân cây dạng tre hình trụ tròn dài 1,48 cm, đường kính 3,5 cm; 01 dao dài 46,5 cm lưỡi dao dài 32 cm, một lưỡi sắc có đầu nhọn trên lưỡi dao có bấm dính di vật màu đỏ; 01 dao phóng dài 49,5 cm, lưỡi dao dài 20,5 cm một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 dao tự chế dài 56,5 cm, lưỡi dao dài 34,5 cm một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 dao dài 54 cm, lưỡi dao dài 37,5 cm một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2,5 x 1,8) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gạt tàn thuốc lá bằng thủy tinh màu trắng kích thước (15x4) cm. Tại hiện trường trên mặt đường Nguyễn Huệ, khu vực trước cây xăng đầu đường Bà Triệu thuộc phố Ngô Quyền, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình thu giữ 01 đôi dép quai màu đỏ, đế màu đen kích thước (27,5 x 11) cm mặt trên quai dép và đế dép có chữ “Gambol”; 01 đôi tông màu xanh kích thước (25,5 x 10) cm; 01 lưỡi kiếm bằng kim loại dài 43,5 cm, bản rộng 3,5 cm, có mũi nhọn bị uốn cong, một lưỡi sắc; 01 chuôi kiếm bằng gỗ hình trụ tròn dài 17 cm, đường kính 03 cm, hai đầu bọc kim loại. Tại hiện trường ở số nhà 41, ngõ 161, đường Trương Hán Siêu, phố Phúc Ninh, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình không thu giữ gì. Ngoài ra còn thu giữ của anh Đinh Ngọc Anh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen, biển kiểm soát 35B2 – 587.51; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  màu xanh biển kiểm soát 35F9 – 6037; Thu giữ của Lại Thanh T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng đen biển kiểm soát 35H8 – 2426; Thu giữ của Đỗ Chí N 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus màu trắng đen biển kiểm soát 35M2 – 6133.

Quá trình điều tra xác định th1 tích cụ thể: Đối với th1 tích của ông Nguyễn Văn C1: 01 vết th1 rách ra ở vùng chằm kích đã được cầm máu. Đối với th1 tích của Phạm Phi L: vết th1 1/3 dưới, sau, ngoài cẳng tay trái đứt một phần gân cơ duỗi chung, một phần của gân dạng dài ngón tay cái, mẻ xương quay; vết th1 vùng trán, bờ mép gọn, sạch. Đối với th1 tích của Nguyễn Thành L: 01 vết rách da vùng mạn sườn trái. Quá trình làm việc, ông Nguyễn Văn C1, Phạm Phi L, Nguyễn Thành L đã có đơn từ chối giám định th1 tích và không có yêu cầu đề nghị gì đối với th1 tích của mình.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nilon màu trắng thu giữ tại hiện trường ở số nhà 350, đường Ngô Gia Tự, phố Ngô Quyền, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình có trọng lượng 0,08 gam ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 109/KLGD-PC09-MT ngày 03/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng là 0,0764 gam (không phẩy không nghìn bảy trăm sáu mươi bốn) gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn trả lại 0,0218 gam chất tinh thể màu trắng là Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu 109/KLGD-PC09-MT.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 10/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Phạm Phi L, Nguyễn Thành L, Lại Thanh T, Phạm M C ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Phạm Phi L, Nguyễn Thành L, Lại Thanh T, Phạm M C, Trịnh Ngọc TR và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Phạm Phi L, Nguyễn Thành L, Lại Thanh T, Phạm M C, Trịnh Ngọc TR phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Phạm Phi L từ 33( ba mươi ba) tháng tù đến 36(ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/6/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Thành L từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 36(Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/6/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Lại Thanh T từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 33(Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/11/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Phạm M C từ 24( Hai mươi bốn) tháng tù đến 27 ( Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/6/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Trịnh Ngọc TR từ 24( Hai mươi bốn) tháng tù đến 27( Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/6/2020.



Về xử lý vật chứng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2, khoản 3, Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép quai màu đỏ, đế màu đen mặt trên quai dép và đế dép có chữ “Gambol” do các bị cáo không đề nghị nhận lại số tài sản trên do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống kim loại dài 78,5cm; 01 ống kim loại dài 83cm; 01 thân cây tre hình trụ tròn dài 1,48m; 01 dao phóng dài 49,5cm, lưỡi dao dài 20,5cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 dao dài 46,5cm, lưỡi dao dài 32cm, một lưỡi sắc, có đầu nhọn, trên lưỡi dao có bắm dính dị vật màu đỏ; 01 dao tự chế dài 56,5cm, lưỡi dao dài 34,5cm một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 dao dài 54cm, lưỡi dao dài 37,5cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 gạt tàn thuốc lá bằng thủy tinh màu trắng; 01 đôi tông màu xanh; 01 lưỡi kiếm bằng kim loại dài 43,5cm bản rộng 3,5cm, có mũi nhọn bị uốn cong, một lưỡi sắc; 01 chuôi kiếm bằng gỗ hình trụ dài 17 cm, hai đầu bọc kim loại là công cụ phương tiện phạm tội của các bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về hành vi gây rối trật tự công cộng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra, các bị cáo Phạm Phi L, Nguyễn Thành L, Lại Thanh T, Phạm M C, Trịnh Ngọc TR là người có đầy đủ năng lực hành vi, đã cùng nhau thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, sử dụng nguy khí nguy hiểm gây mất trật tự trị an, náo loạn khu dân cư. Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân mà các bị cáo đã thực hiện: Khoảng 22 giờ ngày 21/4/2020, tại

khu vực đường Nguyễn Huệ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, do có mâu thuẫn nhau từ trước nên Phạm Phi L sử dụng 01 con dao bầu và 01 con dao dĩa để đánh nhau với nhóm của Nguyễn Thành L, trong đó: Nguyễn Thành L sử dụng dao nhọn, Lại Thành T sử dụng gạch đá, Phạm M C sử dụng 02 dao nhọn, Trịnh Ngọc TR sử dụng gạch đá, kiếm tự chế để đuổi đánh Phạm Phi L. Quá trình đuổi đánh nhau trên đường, L, L, T, C và TR liên tiếp hò hét, chửi bới gây náo loạn, làm hoang mang, lo sợ cho người dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Như vậy, các bị cáo thực hiện hành vi tập L đông người chửi bới, dùng hung khí đuổi đánh, chém nhau, gây náo động nơi công cộng, mất trật tự trị an cả khu dân cư gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phạm Phi L, Nguyễn Thành L, Lại Thanh T, Nguyễn M C, Phạm Ngọc TR đã phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” do các bị cáo đã sử dụng hung khí để phạm tội nên thuộc trường hợp “*Dùng vũ khí, hung khí*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Nên cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

### ***Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng***

*1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

.....

*b, Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách;.*

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy, chỉ vì lời qua tiếng lại, mâu thuẫn nhỏ mà các bị cáo đã dùng hung khí, vũ khí để uy hiếp và dùng chân tay trực tiếp tấn công đối phương, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến an toàn công cộng, làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, đến các quy tắc sinh hoạt ở nơi công cộng vi phạm nếp sống văn M, quy tắc ứng xử trong cuộc sống, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người dân, gây hoang mang lo sợ cho nhân dân nơi

xảy ra tội phạm; các bị cáo đã sử dụng hung khí dễ gây nguy hại đến sức khỏe cho người khác, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của các bị cáo đã được thể hiện bằng lời khai của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, các tài liệu chứng cứ khác tại cơ quan điều tra, do đó phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và giáo dục chung cho xã hội. Các bị cáo là người trưởng thành, đã có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng do bản chất nóng nảy, không kiềm chế bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm pháp luật.

Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng cũng chỉ là bột phát, bị kích động lẫn nhau không có tổ chức sắp xếp phân công cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, không có sự chuẩn bị từ trước song hành vi của các bị cáo tham gia đều rất tích cực. Vì vậy căn cứ vào từng hành vi, mức độ tham gia của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức hình phạt tương xứng với từng hành vi của các bị cáo.

Đối với hành vi của bị cáo Phạm Phi L: Bị cáo L và bị cáo L đã xảy ra xô xát đánh nhau tại phố Ngô Quyền, khi đó bị cáo L đã không giải quyết mâu thuẫn ngay mà lại bảo anh N trở về nhà lấy dao để đến nhà bị cáo L đánh bị cáo L. Bị cáo đến nhà của bị cáo L tại Phố Phúc Ninh nhưng không gặp thì bị cáo lại có hành động đánh ông Nguyễn Văn C1 bố của bị cáo L làm ông C1 phải nhập viện. Rồi tiếp để N chở đi tìm nhóm của bị cáo L để đánh nhau tiếp, khi đến ngã tư cầu Lim thì L Nhìn thấy L và nhóm của L đi ngược thì cũng bảo N vòng quay xe lại và nhảy xuống khỏi xe của N hai tay cầm 02 con dao lao về phía L. Khi đánh nhau L bị ngã L thấy vậy đã quay lại chém vào mạn sườn trái của L và sau đó bỏ chạy. nên bị cáo Phạm Phi L được xếp vai trò đầu trong vụ án.

Đối với hành vi của Nguyễn Thành L: Bị cáo L và bị cáo L đã xảy ra xô xát đánh nhau tại số nhà 350, đường Ngô Gia Tự, phố Ngô Quyền, phường Nam Bình. L dùng chiếc gạt tàn thuốc lá đập đầu L làm bị cáo L bị th1 tích. Khi biết bị cáo L đến nhà đánh bố mẹ mình, thì không những không bình tĩnh để giải quyết vấn đề mà đã vội vàng thông báo cho bạn bè về việc bố bị cáo bị đánh nên phải đi đánh cho L một trận câu nói của bị cáo L đã tác động đến việc các bị cáo Lại Thanh T, Phạm M C, Trịnh Ngọc TR đi cùng với bị cáo L đi đánh bị cáo L. Khi đến cây xăng Quang L thuộc đường Nguyễn Huệ L thấy L ở dưới đường liền dừng xe lại và tiến chỗ bị cáo L đánh nhau. L lấy dao từ TR và chém 02 nhát vào cổ tay trái của L, L bỏ chạy L cùng TR, C, T tiếp đuổi chém L. Quá trình đuổi đánh nhau L có hò hét, chửi bới gây mất an ninh trật tự, bị cáo là nguyên nhân chính cho việc gây rối trật tự tại cây xăng nên bị cáo L được xếp vai trò đầu vụ như bị cáo L.

Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trịnh Ngọc TR: bị cáo TR sau khi nghe thấy sự việc bị cáo L đánh bố bị cáo L. L lấy xe máy đi xem bố mình thế nào thì TR ngồi sau xe L đi cùng L. Khi đến khu vực ngã tư cầu Lim, L quay xe đuổi L thì TR cũng cùng L đuổi đánh L. Khi C đưa dao cho thì TR lại đưa dao cho L. Tại chỗ xe máy của T có kiếm thì TR cũng cầm kiếm đuổi chém L. Quá trình đuổi chém L, TR bị vấp ngã thì cầm kiếm ném về phía L nhưng không trúng nên bị cáo TR được xếp vai trò sau vai trò của bị cáo L và bị cáo L, ngang bằng với vai trò của bị cáo C

Đối với hành vi của bị cáo Phạm M C: Bị cáo khi nghe thấy bố mẹ bị cáo L bị đánh, bị cáo C liền ngồi sau xe của bị cáo Lại Thanh T chở đi theo sau xe của bị cáo L, khi đi bị cáo C có nhận của Thắng 04 con dao. Khi TR và L đánh nhau với L, C có đưa dao cho TR và cùng cầm dao để đuổi chém L. nên bị cáo C được xếp vai trò sau vai trò của bị cáo L và bị cáo L nhưng xếp vai trò ngang bằng với bị cáo TR.

Đối với hành vi của bị cáo Lại Thanh T: Bị cáo khi nghe thấy bố mẹ bị cáo L bị đánh, bị cáo Lại Thanh T lấy xe chở C đi theo sau xe của bị cáo L, Khi thấy L quay xe đuổi theo xe của bị cáo L thì T quay xe đuổi theo . Khi thấy L, TR, C cầm dao đuổi chém L, L bỏ chạy thì T chạy đuổi theo đánh L nhưng không cầm dao, khi L bị ngã, L cầm dao quay lại chém L, T nhặt 01 viên gạch, đá ở đường cầm ném về phía L nhưng không trúng. Khi L lên xe của N để bỏ chạy thì bị cáo T tiếp tục nhặt gạch ở đường ném về phía L. nên bị cáo T được xếp vai trò cuối cùng của vụ án sau vai trò của bị cáo L và bị cáo L, bị cáo TR và bị cáo C.

[4] Nhân thân của các bị cáo:

Đối với Bị cáo Phạm Phi L năm 2007, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Chống người thi hành công vụ. đã chấp hành xong và xóa án tích.

- Ngày 10/10/2004, Công an thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình lập hồ sơ đưa đối tượng đi trường giáo dưỡng. Chấp hành xong 01/6/2006.

- Ngày 20/6/2012, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra QĐ số 73 xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 5.000.000đ về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Ngày 19/3/2013, Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra QĐ số 190/QĐ-UBND đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục. Đã được xóa án tích.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành L: Ngày 15/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù giam + phạt tiền 5.000.000đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 06/2/2013. Đã được xóa án tích.

Đối với bị cáo Lại Thanh T: Năm 2003, Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 02/11/2004

- Ngày 06/8/2009, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 02/12/2010

- Ngày 27/8/2012, Công an phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 23/10/2012, Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. đã được xóa án tích.

Đối với bị cáo Phạm M C và Trịnh Ngọc TR: nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và cũng như tại phiên tòa các bị cáo Phạm Phi L, Nguyễn Thành L, Lại Thanh T, Phạm M C, Trịnh Ngọc TR có thái độ khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo C tại phiên tòa bị cáo và gia đình bị cáo đã xuất trình đơn trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, mẹ và bố đang bị ung thư; Đối với bị cáo T bố bị cáo có tặng thưởng huân huy chương kháng C; Đối với bị cáo TR bị cáo khi bị truy nã đã ra đầu thú với cơ quan công an; Đối với bị cáo Phạm Phi L tại phiên tòa bố bị cáo có trình bày ông C1 có tham gia kháng C sang Lào để bảo vệ tổ quốc và có được tặng thưởng nhiều giấy khen nhưng do không biết nên tại phiên tòa đã không mang đến nộp cho tòa án nhưng ông cam đoan là lời trình bày của ông là đúng do đó áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo L, T, C, TR để khi quyết định hình phạt có thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phạm Phi L, Nguyễn Thành L, Phạm M C, Trịnh Ngọc TR không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Lại Thanh T đã có 01 tiền án, ngày 28/7/2017 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 07 năm 06 tháng tù và phạt 5.000.000đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 10/10/2018 chưa được

xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, do vậy bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Phạm Phi L là người giữ vai trò đầu, trực tiếp là người gây ra mâu thuẫn và nguyên nhân dẫn đến việc gây rối trật tự công cộng, lịch sử bản thân có 01 tiền án, nhiều tiền sự nhưng đã được xóa án tích. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành L cũng là người giữ vai trò đầu, trực tiếp là người gây ra việc đánh nhau, nguyên nhân dẫn đến việc gây rối trật tự công cộng và gây ra mất trật tự, lịch sử bản thân có 01 tiền án, nhưng đã được xóa án tích. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Phạm M C và Bị cáo Trịnh Ngọc TR giữ vai trò ngang nhau sau hai bị cáo L và L, C là người trực tiếp đưa hung khí cho các bị cáo khác và dùng hung khí để đuổi đánh L; TR là người trực tiếp chở L đi tìm L để đánh và cũng là người tích cực tham gia vào việc đánh L, 02 bị cáo gây ra việc mất trật tự an ninh. Tuy nhiên 02 bị cáo nhân thân tốt không có tiền án tiền sự. Hai Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Lại Thanh T; bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án nay lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo có vai trò cuối cùng trong vụ án; Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức án nghiêm khắc nhất đối với bị cáo Phạm Phi L và Nguyễn Thành L và mức án tiếp theo đối với bị cáo lại Thanh T và đến bị cáo Phạm M C và Trịnh Ngọc TR. Tuy nhiên phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đôi dép quai màu đỏ, đế màu đen mặt trên quai dép và đế dép có chữ “Gambol” do các bị cáo không đề nghị nhận lại số tài sản trên do không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 ống kim loại dài 78,5cm, đường kính 02 cm; 01 ống kim loại dài 83cm, đường kính 02 cm; 01 thân cây tre hình trụ tròn dài 1,48m, đường kính 3,5cm; 01 dao phóng dài 49,5cm, lưỡi dao dài 20,5cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 dao dài 46,5cm, lưỡi dao dài 32cm, một lưỡi sắc, có đầu nhọn, trên lưỡi dao có bắm dính dị vật màu đỏ; 01 dao tự chế dài 56,5cm, lưỡi dao dài 34,5cm một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 dao dài 54cm, lưỡi dao dài 37,5cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 gạt tàn thuốc lá bằng thủy tinh màu trắng; 01 đôi tông màu xanh; 01 lưỡi kiếm bằng kim loại dài 43,5cm bản rộng 3,5cm, có mũi nhọn bị uốn cong, một lưỡi sắc; 01 chuôi kiếm bằng gỗ hình trụ dài 17 cm, đường kính 03 cm, hai đầu bọc kim loại là công cụ phương tiện phạm tội của các bị cáo. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Các vấn đề Khác:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen, biển kiểm soát 35B2 – 587.51, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là của chị Nguyễn Thị Thọ A1, sinh năm 1996, Ngày 21/4/2020, anh Hoàng Văn C sinh năm 1990, là chồng của chị Thọ A sử dụng chiếc xe mô tô trên sau đó có gửi chỗ Nguyễn Thành L là bạn của anh C. Việc L sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi đánh nhau anh Cường và chị Thọ A không biết. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Thọ A, chị A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus màu trắng, đen biển kiểm soát 35M2 – 6133, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Đỗ Chí N. Ngày 21/4/2020, N sử dụng chiếc xe mô tô trên để chở Phạm Phi L đến gặp Nguyễn Thành L theo yêu cầu của L, sau đó xảy ra mâu thuẫn đánh nhau. Việc N sử dụng xe mô tô của mình chở L đi không có mục đích đến để đánh nhau. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho Đỗ Chí N, N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng đen biển kiểm soát 35H8-2426 có số khung RLCE1S9206Y003056, số máy 1S92-003056 thu giữ của Lại Thanh T, quá trình điều tra Lại Thanh T khai nhận đã mua chiếc xe trên của một người đàn ông không quen biết tại huyện Yên Kh, tỉnh Ninh Bình không có giấy tờ mua bán và giấy tờ xe. Tiến hành xác M xác định chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 35H8 – 2426 đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1990, nhưng có số khung là RLCE1S940AY047071, số máy là 1S940447080 khác với số khung số máy của chiếc xe mô tô đã thu giữ của T. Quá trình làm việc tại công an

xã Khánh Cường xác định anh Nguyễn Văn Đức hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không biết. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô đã thu giữ để tiếp tục xác M làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  màu xanh biển kiểm soát 35F9-6037, quá trình điều tra Nguyễn Thành L khai nhận chiếc xe trên là của anh Lê Đức H6, sinh năm 1994, gửi tại chỗ L. Làm việc với anh Hoan xác định anh Hoan đã mượn chiếc xe trên của một người bạn tên “Tí” sinh năm 1994, để đi lại sau đó có gửi chỗ tại chỗ Nguyễn Thành L. Xác M tại Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh xác định chiếc xe mô tô trên đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị H9 (không xác định năm sinh). Quá trình làm việc tại công an xã Ni, huyện Hoa L1, tỉnh Ninh Bình xác định với thông tin như trên cung cấp không thể xác định được người tên “Tí” sinh năm 1994 và người tên Nguyễn Thị H9. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô trên để tiếp tục xác M làm rõ.

Ngày 21/4/2020, Phạm Quý D cùng với Nguyễn Thành L, Phạm M C cùng góp tiền để đưa cho Trần Văn Th đi mua ma túy. Sau đó Thắng đưa tiền cho Trịnh Ngọc TR để TR đi sang khu vực đầu cầu Non Nước thuộc xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy đá. Mua được ma túy, TR mang về đưa cho Thắng chia đôi số ma túy rồi đưa cho D 01 nửa mang đi, nửa còn lại Thắng cầm chưa kịp sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã nhiều lần Phạm Quý D và Trần Văn Th nhưng D và Thắng không có mặt tại địa phương, L, TR, C không biết gói ma túy đang ở đâu. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được số ma túy các đối tượng đã mua nên không xác định được khối lượng, loại ma túy. Do vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan đến hành vi trên của các đối tượng để tiếp tục điều tra xác M làm rõ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường tại, phố Ngô Quyền, phường N Bì, thành phố Ninh Bình phát hiện và thu giữ 0,0764 gam Methamphetamine trên nóc tủ đặt tại phòng ngủ tầng 02. Quá trình điều tra chưa xác định được số ma túy trên là của ai. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan đến số ma túy trên để tiếp tục điều tra xác M làm rõ.

Đối với hành vi của Phạm Phi L gây th1 tích cho ông Nguyễn Văn C1, dùng dao gây th1 tích cho Nguyễn Thành L, quá trình điều tra ông C1 và L có đơn xin từ



chối giám định th1 tích và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L do vậy không có căn cứ để xử lý Phạm Phi L về hành vi “Cố ý gây th1 tích”. Đối với hành vi của Nguyễn Thành L dùng gậy tàn thuốc lá bằng thủy tinh và dùng dao nhọn gây th1 tích có Phạm Phi L, hành vi của Phạm M C, Trịnh Ngọc TR dùng tay chân đánh Phạm Phi L, quá trình điều tra L có đơn xin từ chối giám định th1 tích và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L, C và TR, do vậy không có căn cứ để xử lý Nguyễn Thành L, Phạm M C, Trịnh Ngọc TR về hành vi “Cố ý gây th1 tích. Công an thành phố Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về đối với Phạm Phi L, Nguyễn Thành L, Phạm M C, Trịnh Ngọc TR về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” với số tiền 2.500.000 đồng.

Đối với Trần Văn Th, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã nhiều lần triệu tập Thắng để làm rõ hành vi đưa vũ khí cho Phạm M C nhưng Thắng vắng mặt tại địa phương. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan đến Thắng để tiếp tục xác M làm rõ.

Đối với Đỗ Chí N, quá trình điều tra xác định N là người sử dụng xe mô tô để chở Phạm Phi L đến gặp Nguyễn Thành L tuy nhiên N không biết trước là sẽ xảy ra đánh nhau. Do vậy hành vi của N không đủ căn cứ để xử lý về hành vi Gây rối trật tự công cộng với vai trò người đồng phạm.

[9]Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phạm Phi L; Nguyễn Thành L1; Lại Thanh T; Phạm M C; Trịnh Ngọc TR;( Áp dụng thêm Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thành L, Phạm M C, Trịnh Ngọc TR; áp dụng thêm Khoản 2, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lại Thanh T).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố các bị cáo: Phạm Phi L, Nguyễn Thành L, Lại Thanh T, Phạm M C, Trịnh Ngọc TR; phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

2. Xử phạt các bị cáo:

Xử phạt bị cáo **Phạm Phi L** 36 ( Ba mươi sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23 tháng 6 năm 2020.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thành L** 36 ( Ba mươi sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 19 tháng 6 năm 2020

Xử phạt bị cáo: **Lại Thanh T** 27 ( Hai mươi bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20 tháng 11 năm 2020

Xử phạt bị cáo: **Phạm M C** 24 ( Hai mươi bốn ) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 19 tháng 6 năm 2020

Xử phạt bị cáo: **Trịnh Ngọc TR** 24 ( Hai mươi bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 25 tháng 6 năm 2020

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép quai màu đỏ, đế màu đen mặt trên quai dép và đế dép có chữ “Gambol” các bị cáo không đề nghị nhận lại số tài sản trên do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống kim loại dài 78,5cm; 01 ống kim loại dài 83cm; 01 thân cây tre hình trụ tròn dài 1,48m; 01 dao phóng dài 49,5cm, lưỡi dao dài 20,5cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 dao dài 46,5cm, lưỡi dao dài 32cm, một lưỡi sắc, có đầu nhọn, trên lưỡi dao có bám dính dị vật màu đỏ; 01 dao tự chế dài 56,5cm, lưỡi dao dài 34,5cm một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 dao dài 54cm, lưỡi dao dài 37,5cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn; 01 gạt tàn thuốc lá bằng thủy tinh màu trắng; 01 đôi tông màu xanh; 01 lưỡi kiếm bằng kim loại dài 43,5cm bản rộng 3,5cm, có mũi nhọn bị uốn cong, một lưỡi sắc; 01 chuôi kiếm bằng gỗ hình trụ dài 17 cm, hai đầu bọc kim loại là công cụ phương tiện phạm tội của các bị cáo. (Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Phi L, Nguyễn Thành L, Lại Thanh T, Nguyễn M C; Phạm Ngọc TR phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự N thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh NB
- VKSND- TPNB
- Các bị cáo
- Người liên quan
- VKSND tỉnh NB
- Công an thành phố NB
- Trại tạm giam
- Thi hành án dân sự TPNB
- Sở tư pháp
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
( đã ký)**

**Lâm Thị Thanh Nhàn**